

I.

Phố chạy tới đây có vẻ như là đã đuối sức. Nhà thưa thớt dần và mặt đường vẫn giữ nguyên vẻ đường bệ của một trục đường chính trong thành phố nhưng tới đây hai bên hè cũng chỉ còn lác đác dăm ba cái biệt thự nhỏ nhỏ, xinh xắn, kiến trúc kiểu châu Âu cuối thế kỉ trước, mái nhọn, nhiều góc ngách, góc cạnh, có vườn cây bao bọc. Những năm gần đây, thành phố phát triển về phía tây và kéo dân cư về phía đó. Đoạn phố này, bên lẻ đánh số từ 1, bên chẵn đánh số từ 2, hóa thành cái đuôi của một đường phố lớn.

Xa cái náo nhiệt của trung tâm, nơi đây vắng vẻ, yên tĩnh, đến mức có cảm giác nó bị lãng quên, bị gạt ra khỏi đời sống phố phường. Ở đây có thể nghe thấy dép lê của khách bộ hành, tiếng trục xe ba gác lăn khục khịch, cót két trên đường. Ở đây, mùa hè inh ỏi tiếng ve và lao xao vòm lá rậm ngọn gió đùa, mùa đông cảm nhận được tiếng sương rơi và hơi gió lướt của tàu lá liệng rơi trên mặt đất.

Căn nhà yên ắng nhất ở đoạn phố này là căn nhà số 1 đứng ở đầu phố. Đó là một căn nhà gác nhỏ trong khu vườn nhỏ, có cổng sắt. Căn nhà không còn toàn vẹn, sau trận hỏa hoạn cách đây chục năm, nay nó chỉ còn có căn gác và tầng trệt ở phía mặt tiền nhìn ra đường phố. Căn nhà yên lặng gần như suốt ngày, gần như quanh năm, hòa hợp với môi trường sống vì trú ngụ ở đây chỉ có ba, bốn người mà toàn là người lớn cả. Căn nhà chỉ mất đi sự yên ả cổ hữu vào quãng năm giờ chiều. Lúc ấy có một người phụ nữ đạp xe đạp về, đeo lĩnh kính những là gạo mì, rau củ, ở sau xe, ở tay lái; chị gọi cổng, ầm ĩ và vui vẻ; lúc ấy mới thấy có hơi người, có sự sống động ở nơi này.

Nhưng cũng chỉ lúc ấy thôi, còn thì lặng yên, lặng yên hoàn toàn. Như bây giờ, đang cử đông rét mướt, lại là những ngày giáp Tết Nguyên đán; ở đây, trong tĩnh mịch, nghe tiếng pháo lẻ tẻ từ trung tâm thành phố vẳng về, đứng đưng, không tư duy, không cảm xúc. Ở đây, lúc này tất cả dường như đã ổn thỏa, ngay ngắn, trật tự, không còn phải lo toan, sắp xếp hoặc bàn bạc, cũng chẳng phải tính toán, nghĩ suy hoặc đề phòng một tai biến nào đó có thể bất thành linh xảy ra.

Cứ nghe tiếng người đàn ông ngáy trong căn phòng khách đã dọn dẹp để đón Tết thì cũng thấy cảm giác an toàn đó. Trạc năm mươi, to béo, phục phịch, người đàn ông mặc quần áo bộ đội này nằm, đầu ghếch lên tay chiếc đi văng, chân duỗi thò ra ngoài ghế, hai tay chắp bụng, tư thế hết sức thanh thản và thả ra những tiếng ngáy thật rầm rĩ và thoải mái. Giấc ngủ thật sâu, hoàn toàn buông thả,

thật sự là sản phẩm của một người đặt mình là ngủ, không hay trần trọc, suy nghĩ.

Người này ngủ, không hề hay biết tất cả những gì đã xảy ra ở kề cận mình. Cho tới lúc nghe thấy tiếng một người phụ nữ xoe xoe trong căn buồng, anh mới cựa mình, he hé mắt.

- Quý hóa chưa kìa! Ngủ như hổ ngủ, gọi hết cả hơi mà không ra đỡ hộ người ta một tay. Để cả con mèo đen ở đâu đến nhảy lên bàn thờ mà không biết! Định ngủ đến nửa đêm, hả? Năm hết Tết đến rồi, không dậy nhúc nhích chân tay lấy một tí, còn định nằm ăn vạ đến bao giờ? Rõ thật, hết ngày dài lại đến đêm thâu chưa?

Rõ ràng là cách nói đay đả, thân thiết kiểu vợ chồng. Nhưng cũng phải sau một câu trách cứ ác khẩu và âu yếm như thế nữa, người đàn ông mới uể oải ngồi dậy. Người đó là Đông.

- Có việc gì nữa đâu! - Đông gãi cái đầu mới húi, đưa đẩy hai con mắt lơ lơ nhìn người phụ nữ đứng giữa hai cái làn nhựa nặng trĩu, đầy ụ hàng Tết.

- Chịu ông thật! Phở xá người ta âm âm sấm sủa, mua bán. Quả gấc vọt lên trăm rưỡi. Gạo nếp lên hăm nhăm. Chỗ máy nước đang có đám đánh nhau vì lá dong. Chỗ tránh tàu, ô tô kẹt phải cái xe bò chở toàn mít. Sao mà lăm chuyen kinh cả người. Thế mà ông cứ bình chân như vại!

- Nghe cô nói cứ tưởng loạn đến nơi rồi!

- Chú lại không à! Cứ tổ tôm tổ tép mãi vào. Nửa đêm mới mò về, lăn ra ngáy thì còn biết cái gì nữa. Đấy, củi

ngoài sân cũng vẫn chưa bỏ hộ! Thế đã đi gọi thằng máy nước, bảo nó thông đường ống cho chưa? Cũng lại chưa! Nhưng mà thôi, chẳng khiến nữa. Cô Phượng đâu? Hừ, cũng lại không biết!

Lại được nghe những câu trách móc thân yêu và cảm thấy làn da mát tê tê, ấm ấm trong cái nguýt dài thân thương của vợ, Đông đứng dậy tùm tùm thú vị rồi cúi xuống nhặt bộ quần áo đã đặt sẵn trên tay cái đi vắng.

- Ối giời, lại còn chưa tắm hộ nữa cơ đấy! Để dành làm của hủ? Chết thôi, ấm nước người ta đặt trên bếp điện khéo sôi cạn từ tám tổng rồi còn gì!

Người phụ nữ vừa xong xóc măng yêu ông chồng ngọc nghếch vừa đưa tay bứt mạnh hàng khuy, mở bung cái áo măng tô san khoác ngoài, vút lên lưng ghế, rồi ngửa cái đầu, lắc lắc mái tóc uốn điện đã duỗi dài trong một điệu bộ con gái hết sức trẻ trung. Tóc chị rậm, đen, dày sinh lực, rất hợp với một vóc người tầm thước, đậm đà, nở nang, cân đối cùng với khuôn mặt tròn đã định hình ở tuổi bốn mươi nhưng còn giữ nguyên vẻ tươi mát và duyên dáng: hai con mắt lá răm dài, lông lánh dưới cặp mày rậm, đem lại vẻ thơ ngây cho khuôn mặt, khiến đôi gò má cao không trở nên lộ liễu; thêm cái cằm hơi lẹm bên trái có một nốt ruồi to đậu ở đó, tạo nên cái đặc sắc riêng, khiến khuôn mặt càng trở nên dễ nhớ, không lẫn với nhiều khuôn mặt khác.

Lúc ấy, ngoài cửa buồng có tiếng dép bước vội vàng. Người phụ nữ quay ra cửa, chưa kịp cất tiếng gọi thì một người phụ nữ trẻ, thanh mảnh đã nhanh nhẹn bước vào.

- Chị Lý! - Người phụ nữ mới vào không giấu nổi sự mừng rỡ, thật thà. - Chị về muộn thế! Ồi, chị sắm Tết nhiều thế kia à! Em rút bếp điện từ này cơ. Thấy anh Đông ngủ, ngáy to quá, em không dám đánh thức anh dậy tắm.

Lý hất tóc ra sau lưng, dẫu môi:

- Ông ấy đã ngủ thì súng có nổ bên tai ông ấy cũng mặc. Cần thì cứ lay gọi. Không dậy thì đấm, đá, cấu, véo, tát. Có ai ngủ khiếp thế bao giờ không? Con ngáy thả ra rầm nhà. Ông cụ nằm ở trên gác nghe thấy cũng mất cả ngủ đấy.

- Chuyện, người ta ngủ bù... mấy năm ở Trường Sơn. - Đông đang luồn thắt lưng qua các con đĩa ở chiếc quần mới, ngẩng lên.

Lý trề môi, dài giọng:

- Bù... Không có cái lối ấy nhé! Thời nào thanh khoản thời ấy. Bù! Thà cứ nói toẹt ra: “Đêm, tớ còn mãi họp hội tổ tôm với các cụ”...

Đông cười trong cổ họng, nhìn người phụ nữ trẻ:

- Ăn được, ngủ được là tiên, cô Phượng ạ. Ở Trường Sơn, tôi đặt mình xuống bao giờ cũng hẹn đồng đội: “Thấy tớ ngáy, cứ việc đấm, cho tha hồ đấm.”

- Chả bù cho anh Luận nhà em. Sao mà khó ngủ thế! Mười đêm thì thao thức cả mười. Không chuyện cơ quan lại chuyện phố xá, bạn bè.

- Này thôi! - Lý kéo tay người phụ nữ tên Phượng. - Cô đi đâu đấy? Hai cái làn nặng gãy cả tay mà gọi hết hơi chẳng ma nào ra đón cả.

- Em ở bên nhà ông thợ mộc. - Phượng đáp, bồng lui lại một bước, hai con mắt to trên gương mặt gầy vụt sáng rỡ. - Ủi, chị Lý, chị có cái áo mới đẹp quá! Đẹp quá! Vải gì mà bóng mà mịn thế, chị? Chị may đo à? Anh Đông lại ngắm chị em một tí nào! Đẹp quá! Đẹp thật, chị Lý ạ!

Trong tiếng reo trầm trồ của Phượng, Lý tan hết cơn bực dọc. Cười nhón nhén, chị nhìn xuống ngực, ngắm hai bên sườn mình và người như bùng nổ trong một cơn hưng phấn bất ngờ. Cái áo thật là đẹp, áo liền mũ. Vải téc-len, màu sô-cô-la, cao sang từ chất vải tới sắc màu, kiểu cách. Chưa hết! Còn lần bông lót trong. Chưa hết! Còn cái khóa. Chưa hết, khi cái khóa kéo tuột xuống, mắt Phượng lại một lần nữa chói lóa vì những mảng màu đối lập, nóng ấm ở cái áo len khuôn bó thân hình Lý và Lý lại một lần nữa hiện ra dưới một sắc hình khác hẳn thường ngày. Lý trẻ trung, mới mẻ. Lý rực rỡ, lập dị, lạ mắt vô cùng.

- Có hợp với mình không? Hình như vai hơi rộng nhỉ? - Lý đồn dập, sung sướng. - Hợp với da mặt mình đấy, Phượng nhỉ? Này trông, cái khuy tay của nó. Được đấy chứ! Người quen họ để lại cho đấy. Chưa bóc tem nhé!

- Bao nhiêu hả chị?

- Năm ngàn rưỡi! Giá hữu nghị đấy. Nó “hồ” một câu, mình “hét” cũng chỉ một tiếng. Thế là xong. Cũng chưa hay bằng cái áo lông gấu Bắc Cực, có biết bao nhiêu không? Hai-mươi-tư-ngàn.

- Trời!